TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 4 - 2024

NHÂN DAH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

2. Ông Nguyễn Xuân Oanh.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lại Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2024, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần Trụ sở Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 21/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 01/4/2024 đối với bị cáo:

TRẦN XUÂN A, sinh ngày 02/10/1985 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Căn cước công dân số 034085009321. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Trần Xuân B, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thi T, sinh năm 1953. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 54/2018/HSST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt Trần Xuân A 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 09/05/2018. Trần Xuân A đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/05/2019, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Nhân thân:

- Quyết định số 73/QĐ-CT ngày 04/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, quyết định áp dụng biện pháp đưa Trần Xuân A vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội, thành phố Thái Bình để chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 26/12/2013.

- Bản án số 60/2015/HSST ngày 23/9/2015 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt Trần Xuân A 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Trần Xuân A chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2017, được miễn thi hành án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 18/8/2021; Về trách nhiệm dân sự, bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, tài liệu xác minh của cơ quan điều tra xác định bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan thi hành án và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 20/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(Có mặt).*

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt)*

2. Anh Phạm Đăng D, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 2, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt)*

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số nhà 6/5, ngõ 159, tổ 4, phường P, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt).*

2. Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn LAg Trung, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt)*

*** Tại điểm cầu thành phần:**

1. Những người tiến hành tố tụng:

- Ông Phạm Thanh Tùng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

2. Những người tham gia tố tụng: Bị cáo Trần Xuân A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 14/12/2023, tại trục đường DH07 thuộc thôn LAg Trung, xã Trung A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, lực lượng Công an huyện Vũ Thư tiến hành kiểm tra Trần Xuân A, phát hiện và thu giữ tại tại túi quần dài phía sau bên phải A đangg mặc có 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Trần Xuân A khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, A mua để sử dụng cho bản thân; thu tại túi quần dài bên trái phía trước A đAg mặc 02 (hai) bơm tiêm, 02 ống Lidocain đều chưa sử dụng; kiểm tra phương tiện xe môtô BKS 17B1-287.75 dán nhãn NOUVO RC do A điều khiển không phát hiện thu giữ gì. Cơ quan Công an đã lập biên bản quản lý, niêm phong vật chứng của Trần Xuân A để trưng cầu giám định.

Tại Bản Kết luận giám định số 1777/KL-KTHS, ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1747 gam (không phẩy một nghìn bảy trăm bốn mươi bảy gam). Heroin STT:09 DAh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Về nguồn gốc số ma tuý bị quản lý, A khai mua của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực đường Chu Văn A thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Bình với giá 200.000 đồng vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/12/2023. Sau khi mua được ma túy, A cất vào túi quần dài bên phải phía sau đAg mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến cầu Đen thuộc xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, A vào một hiệu thuốc tân dược mua 02 bơm tiêm, 02 ống Lidocain với giá 10.000 đồng làm dụng cụ sử dụng ma túy. Khi A về đến thôn L xã T, huyện Vũ Thư thì bị Cơ quann Công ann bắt quả tang và quản lý vật chứng.

Bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSVT ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư truy tố Trần Xuân A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân A đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quA điểm đã truy tố đối với Trần Xuân A và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân A phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; đề nghị xử phạt Trần Xuân A từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/12/2023. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy quản lý của bị cáo cùng bao gói hoàn lại sau giám định; 02 bơm tiêm chưa sử dụng, 02 ống Lidocain chưa sử dụng. Trả lại bị cáo chiếc xe mô tô dán nhãn NOUVO RC, biển kiểm soát 17B1-287.75. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quann cảnh sát điều tra Công ann huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định số 1777/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những chứng kiến là anh Nguyễn Tiến Vinh và anh Nguyễn Trọng Thủy.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/12/2023, tại trục đường DH07 thuộc thôn LAg Trung, xã Trung A, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Trần Xuân A đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1747 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi có ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

b)…

c) Heroinee, Cocaine,Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Xuân A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự A toàn xã hội. Ma túy gây ra những tác hại khôn lường cho sức khoẻ, trí tuệ người sử dụng, là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS, là yếu tố ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế xã hội và trật tự, A toàn xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý, biết rõ việc Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng do nghiện ma tuý nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và góp phần đấu trAh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trần Xuân A có nhân xấu: Bị cáo đã 01 lần bị Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội để bắt buộc chữa bệnh, đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư kết án về tội "Trộm cắp tài sản" trong đó có 01 bản án chưa được xoá án tích (do chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm). Vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã có 02 lần bị kết án, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Cần phải xử phạt bị cáo Trần Xuân A hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy, bị cáo Trần Xuân A có nhân thân xấu, nhiều lần bị pháp luật xử lý nhưng vẫn cố ý

thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy để tăng cường răn đe, giáo dục bị cáo, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy quản lý của bị cáo hoàn lại sau giám định, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý; 02 bơm tiêm và 02 ống Lidocain là dụng cụ bị cáo mua để sử dụng ma túy, cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B1-287.75, quá trình điều tra đã xác định có nguồn gốc là của Ah Phạm Đăng Duy, đầu năm 2023, Ah Duy bán chiếc xe trên cho Ah Nguyễn Văn Đại, đến tháng 11/2023, Ah Đại bán lại chiếc xe cho Trần Xuân A, mặc dù chưa làm thủ tục sAg tên nhưng không ai có trAh chấp gì. Hội đồng xét xử xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[7] Những vấn đề khác trong vụ án: Về người thAh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không quen biết, không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân A phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 14/12/2023). Phạt bổ sung bị cáo Trần Xuân A 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 0,1480 *(không phẩy một nghìn bốn trăm tám mươi)* gam ma túy, loại Heroine, cùng bao gói được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 1777/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 02 bơm tiêm chưa sử dụng, 02 ống Lidocain chưa sử dụng quản lý của Trần Xuân A.

3.2 Trả lại cho bị cáo Trần Xuân A 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B1-287.75 dán nhãn NOUVO RC, sơn xe màu đỏ đen trắng, đã qua sử dụng.

(*Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư quản lý theo Phiếu nhập kho ngày 25/3/2024).*

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Xuân A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư)
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình